

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ĐIỆN TỬ

Ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: HD2600038972_2602261517

Gói thầu: Sửa uống tại trường cho học sinh Trường tiểu học Quang Trung năm 2026

Tên dự án, dự toán mua sắm: Dự toán mua sắm Sửa uống tại trường cho học sinh Trường tiểu học Quang Trung năm 2026

Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ(2) __ (Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015) [Chủ đầu tư kê khai thông tin];
- Căn cứ(2) __ (Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 06 năm 2023), được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15 [Chủ đầu tư kê khai thông tin];
- Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-THQT ngày 26 tháng 2 năm 2026 của __ về việc Sửa uống tại trường cho học sinh Trường tiểu học Quang Trung năm 2026 và Thông báo chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng số __ ngày __ tháng __ năm __ của Chủ đầu tư;
- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được Chủ đầu tư và nhà thầu trúng thầu ký ngày __ tháng __ năm __; [Chủ đầu tư kê khai thông tin];
- Các căn cứ khác (nếu có):

[Hệ thống đề trường ký tự để Chủ đầu tư/Đơn vị được ủy quyền và nhà thầu tự kê khai]

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Địa chỉ: Tổ 2 khu 6A, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0983063266

Fax:

E-mail: hanhktbc2@gmail.com

Tài khoản: 9527.4.1166459. Tại: Phòng giao dịch số 12- KBNN khu vực III

Mã số thuế: 5702204998

Đại diện là ông/bà: Vũ Thị Hoàng Yến

Chức vụ: Hiệu trưởng

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: Tổ 3, khu 5A, Phường Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0904128826

Fax:

E-mail: congtycphongduc@gmail.com

Tài khoản:

Mã số thuế: 5700771536

Đại diện là ông/bà: NGUYỄN VĂN HIẾN

Chức vụ: Giám đốc

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng;
2. E-ĐKCT của hợp đồng đã được điền đầy đủ các nội dung và bao gồm cả các nội dung hiệu chỉnh, bổ sung, làm rõ trong quá trình lựa chọn nhà thầu, hoàn thiện hợp đồng (nếu có);
3. E-ĐKC của hợp đồng;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
5. Thư chấp thuận E-HSĐT và trao hợp đồng;
6. E-HSĐT và các văn bản làm rõ E-HSĐT (nếu có) của Nhà thầu;
7. E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có);
8. Các tài liệu khác quy định tại E-ĐKCT.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: 2.373.756.000 VND [bằng chữ Hai tỷ ba trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm năm mươi sáu nghìn đồng].

Giá hợp đồng đối với hợp đồng theo đơn giá cố định: 2.373.756.000

- *Giá hợp đồng ban đầu (không bao gồm thuế);*

- *Giá trị thuế*

- Dự phòng.

2. Phương thức thanh toán:

Thanh toán 01 lần/tháng qua hình thức chuyển khoản. Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 10 ngày làm việc kể từ khi Nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Bao gồm:

- Công văn đề nghị thanh toán
- Bảng xác định giá trị thanh toán
- Biên bản nghiệm thu khối lượng (theo tháng)
- Hóa đơn giá trị gia tăng

Nhà thầu được thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng khi hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng. Trường hợp khối lượng công việc thực hiện thực tế ít hơn khối lượng theo hợp đồng thì hai bên sẽ nghiệm thu và quyết toán hợp đồng tương ứng với khối lượng thực tế phát sinh.

Điều 6. Loại hợp đồng

Đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

11 tháng (330 ngày).

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký
2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập trên sự chấp thuận của tất cả các bên

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

CÔNG TY CỔ PHẦN HỒNG ĐỨC

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU
TU/ĐƠN VỊ ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG